

Bản án số: 30/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 26-4-2024

V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Vĩnh Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Tấn Nghị và bà Phan Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà – Thư ký Tòa án.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 333/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2023 về “*Tranh chấp ly hôn*”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Lê Mô T - sinh năm 1987; Địa chỉ: Buôn Thung, xã Đức Bình Đông, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên.

Có mặt tại phiên tòa

Bị đơn: Huỳnh A R - sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn Phước Thành Nam, xã Hòa Phong, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Lê Mô T trình bày: Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện tìm hiểu và kết hôn, được UBND xã Hòa Phong cấp giấy chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật ngày 19/5/2011. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung nhưng không hạnh phúc. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, bị đơn thường xuyên uống rượu, khi say thì về nhà đánh đập bạo hành vợ con, làm cho kinh tế gia đình túng thiếu, kiệt quệ nhưng vì thương con nên nguyên đơn phải cố gắng chịu đựng để các con có đủ cha, đủ mẹ mà an tâm phát triển. Khi kết hôn vợ chồng sống phía nguyên đơn nhưng khi mâu thuẫn bị đơn lại bỏ vợ, con về nhà cha mẹ sống. Nguyên đơn đã bỏ qua để hàn gắn gia đình nhiều lần nhưng sau đó sự việc cứ lặp lại thường xuyên dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn. Nay thấy tình cảm vợ chồng đã hết và không có khả năng đoàn tụ nên xin ly hôn bị đơn để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Có hai con chung tên Lê Mô Huỳnh Nhật P – sinh ngày 03/9/2011 và Huỳnh Lê Trúc Q – sinh ngày 21/5/2015, các con hiện nay đang do nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng và có nguyện vọng được sống với mẹ nên ly hôn đề nghị Tòa án giao hai con chung cho nguyên đơn tiếp tục nuôi dưỡng. Không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn đã được triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Tại văn bản trình bày về tình trạng hôn nhân do nguyên đơn cung cấp được chính quyền địa phương nơi nguyên đơn và bị đơn sinh sống xác nhận có nội dung như nguyên đơn trình bày.

Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa đã tiến hành hòa giải nhưng không được do bị đơn vắng mặt.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với bị đơn, xin nuôi cả hai con chung và không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng, không yêu cầu giải quyết quan hệ tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện kết hôn và được cấp giấy chứng nhận kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên đây là hôn nhân hợp pháp, nguyên đơn có yêu cầu ly hôn nên quan hệ pháp luật là: Tranh chấp ly hôn.

[2] Hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn là hợp pháp, bị đơn có nơi cư trú tại thôn Phước Thành Nam, xã Hòa Phong, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên nên căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa.

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn đã được triệu tập họp lệ nhưng vẫn vắng mặt, do đó căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[4] Về yêu cầu của nguyên đơn:

[4.1] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn trình bày lý do xin ly hôn là do tính tình vợ chồng không hợp nên thường xuyên mâu thuẫn, cãi vã, bị đơn không lo chí thú làm ăn mà thường xuyên nhậu nhẹt, khi say về nhà xúc phạm, đánh đập nguyên đơn và các con thậm tệ làm cho tinh thần của nguyên đơn và các con rất hoảng sợ. Nguyên đơn vì các con đã bỏ qua, khuyên giải để hàn gắn gia đình nhiều lần nhưng bị đơn không sửa chữa khắc phục mà còn có lời lẽ xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm của nguyên đơn dẫn tình cảm vợ chồng không còn, do đó không thể tiếp tục chung sống. Lời trình bày của nguyên đơn, phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và quá trình thẩm tra tại phiên tòa nên đủ căn cứ để xác định nguyên đơn đã chứng minh cho yêu cầu của mình là đúng. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa nguyên đơn và bị đơn đã mâu thuẫn trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ, đời sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó nguyên đơn yêu cầu giải quyết ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[4.2] Về con chung: Hai con chung tên Lê Mô Huỳnh Nhật P – sinh ngày 03/9/2011 và Huỳnh Lê Trúc Q – sinh ngày 21/5/2015, đang do nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng và có nguyện vọng được sống với mẹ. Ly hôn nguyên đơn đề nghị Tòa án giao hai con chung cho nguyên đơn tiếp tục nuôi dưỡng, không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn vắng mặt nên không có ý kiến trình bày, do đó không xem xét. Để đảm bảo cho việc phát triển ổn định, bền vững về thể chất cũng như ổn định môi trường học tập của các con chung nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc giao cả hai con chung cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng. Không xem xét cấp dưỡng nuôi con do không có yêu cầu.

[4.3] Về tài sản: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình. Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Mô Téc.

Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Lê Mô T được ly hôn bị đơn Huỳnh A R.

Về con chung: Giao hai con chung tên Lê Mô Huỳnh Nhật Phong – sinh ngày 03/9/2011 và Huỳnh Lê Trúc Q – sinh ngày 21/5/2015 cho nguyên đơn Lê Mô T trực tiếp nuôi dưỡng. Không xem xét cấp dưỡng nuôi con do không có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, đã nộp đủ tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012169 ngày 27/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Hòa.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND H. Tây Hòa;
- Chi cục THADS H. Tây Hòa;
- UBND xã Hòa Phong
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Vĩnh Phúc

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Tấn Nghị

Phan Thị Liên

Trần Thị Vĩnh Phúc

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND H. Tây Hòa;
- Chi cục THADS H. Tây Hòa;
- UBND phường Hòa Hiệp Trung, Tx. Đông Hòa
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Vĩnh Phúc

